

Số: 46/2017/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 25 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**; sinh năm 1963; địa chỉ nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Việt T**; sinh năm 1954; địa chỉ nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Việt T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Có hai con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/10/1985 và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 14/11/1987, đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

b) Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về quan hệ nợ chung: Không có.

d) Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Việt T mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho ông Nguyễn Việt T và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.800.000đ

(Hai triệu tám trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo các biên lai thu số 0006593 và số 0006594 cùng ngày 19/5/2017. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T 2.650.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND phường K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG